

Ánh sáng

ALTO TLS

ALTOTLS

Giày sneaker an toàn ALTO nhẹ của chúng tôi có đế ngoài bằng cao su có khả năng chống trơn trượt cũng như chống dầu, nhiên liệu, hóa chất và nhiệt độ khắc nghiệt. Nó có tính năng ESD, phần trên thoáng khí, ngón chân an toàn và khả năng hấp thụ năng lượng ở gót chân. ALTO có độ vừa vặn rộng rãi và đi kèm với phần đóng TLS của chúng tôi.

Những vật liệu cao cấp hơn	Tổng hợp, Dệt may
lớp lót bên trong	Lưới thép
giường để chân	đế xốp SJ
đế giữa	SAU ĐÓ
đế ngoài	Philon/cao su
Đứng đầu	Nhựa
Loại	SR, chống tĩnh điện, FO
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
trọng lượng thép	0.426 kg



BLK



DBL



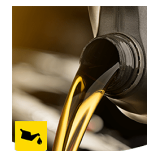
hàng đ#u thoáng khí

Tăng độ ẩm và kiểm soát nhiệt độ để mang lại cảm giác thoải mái khi mặc lâu hơn.



h#p th# gót chân

Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân làm giảm tác động của việc nhảy hoặc chạy lên cơ thể người mang.



Ch#ng đ#u & nhiên li#u

Đế ngoài có khả năng chống dầu và nhiên liệu.



X# tĩnh đi#n

ESD cung cấp khả năng xả năng lượng tĩnh điện có kiểm soát có thể làm hỏng các bộ phận điện tử và ngăn ngừa nguy cơ bắt lửa do tích điện. Điện trở âm lượng giữa 100 KiloOhm và 100 MegaOhm.



gi#ng có th# tháo r#i

Làm mới đế của bạn thường xuyên hoặc sử dụng để chỉnh hình của riêng bạn để thoải mái hơn.

Công nghiệp n:

Biên tập, lĩnh vực ô tô, Ngành công nghiệp, hậu cần, Dầu khí

Môi trường:

môi trường khô, Bề mặt cực mịn, bề mặt ẩm áp

Các hàng dẫn ba số tri:

Để kéo dài tuổi thọ cho đôi giày của bạn, chúng tôi khuyên bạn nên làm sạch chúng thường xuyên và bảo vệ chúng bằng các sản phẩm phù hợp. Không làm khô giày trên bộ tản nhiệt hoặc gần nguồn nhiệt.

S# miêu tả	Đơn vị đo lường	Kết quả
Nhãn v#t li#u cao	T#ng h#p, D#t may	
c#p h#n		
Top: khả năng thấm hơi nước	mg/cm/giờ	4.87 ? 0.8
Top: hệ số hơi nước	mg/cm ²	40 ? 15
Lớp lót bên trong	L#i thép	
Lớp lót: thấm hơi nước	mg/cm/giờ	2.99 ? 2
lót: hệ số hơi nước	mg/cm ²	31 ? 20
gi#ng đ# chân	đ# x#p SJ	
Đệm chân: chống mài mòn (khô/ướt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles 25600/12800
đ# ngoài	Philon/cao su	
Chống mài mòn đế ngoài (giảm thể tích)	mm	128(Density:1.17) ? 150
Chống trượt cơ bản - Ceramic + NaLS - Trượt gót về phía trước	ma sát	0.43 ? 0.31
Chống trơn trượt cơ bản - Gôm + NaLS - Trượt lùi về phía trước	ma sát	0.44 ? 0.36
Chống trơn trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt gót phía trước	ma sát	0.37 ? 0.19
Chống trượt SR - Gôm + Glycerin - Trượt ngược về phía trước	ma sát	0.35 ? 0.22
Giá trị chống tĩnh điện	megaohm	N/A 0.1 - 1000
Giá trị ESD	megaohm	24 0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng của gót chân	J	N/A ? 20
Đ#ng đ#u	Nh#a	
Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 100J)	mm	20.5 N/A
Nắp mũi chống nén (khe hõ sau khi nén 10kN)	mm	23.5 N/A
Nắp mũi chống va đập (độ hõ sau khi va chạm 200J)	mm	N/A N/A
Nắp mũi chống nén (khe hõ sau khi nén 15kN)	mm	N/A N/A

Kích thước thép: 42

Giày của chúng tôi không ngừng phát triển, dữ liệu kỹ thuật trên có thể thay đổi. Tất cả tên sản phẩm và nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sử dụng hoặc sao chép dưới bất kỳ định dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.